TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 42/2018/QĐST-HNGĐ	*Tiên Du, ngày 02 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2017/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng C, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện T

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H.

Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh huyện T

Địa chỉ: Số 17 L, thị trấn L, huyện T, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 25 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đăng C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đăng C thuận tình ly hôn.

Việc nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Mai H1, sinh ngày 17/5/1996; Nguyễn Thị M, sinh ngày 19/4/2000 và Nguyễn Đăng Anh T, sinh ngày 27/12/2003. Hiện cháu H1đã trưởng thành. Chị H nuôi dưỡng cháu M và cháu T, không yêu cầu anh Chiu cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản: Anh C được quản lý sử dụng thửa đất số 373, tờ bản đồ số 01, diện tích 144m^2 cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên anh Nguyễn Đăng C, chị Nguyễn Thị H và 01 Ki ốt số 26 tại chợ đầu mối thị trấn L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh theo hợp đồng mua bán ki ốt số 09012044/HDB BN; Thửa đất số 42, tờ bản đồ số 60, diện tích 150m2 tại phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên anh C, chị H đã bán tự chia nhau. Đối với số nợ vay Ngân hàng nông nghiệp- Chi nhánh huyện Tiên Du theo hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 2606-LAV-201602728 ngày 07/11/2016, gốc và lãi là 502.833.333đ anh C, chị H đã thanh toán đủ cho Ngân hàng.

Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số: AA/2015/0000157 ngày 12/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Chị H đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2015/0000157 và 25.000.000đ tiền tạm ứng án phí chia tài sản tại biên lai thu số: AA/2015/0000156 cùng ngày 12/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh*
- *VKSND huyện*
- *Chi cục THADS huyện*
- *UBND xã L*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS,VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhàn